**ĐỀ TÀI: DÙNG MÔ HÌNH JONES ĐIỀU CHỈNH ĐỂ PHÁT HIỆN HÀNH VI ĐIỀU CHỈNH LỢI NHUẬN CỦA CÁC DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT TẠI VIỆT NAM**

**Giảng viên hướng dẫn:** Ths,Nguyễn Bảo Châu

**Nhóm sinh viên thực hiện:** Lê Lưu Thảo Châu (Trưởng nhóm)

Vũ An Bình

Phạm Thị Ngọc Huyền

Hoàng Thị Mai Thanh

Lê Nguyễn Hoài Thanh

**Ý nghĩa đề tài**

Đề tài **“Dùng mô hình Jones điều chỉnh để phát hiện hành vi điều chỉnh lợi nhuận của các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam”** với mong muốn đánh giá thực trạng của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam liên quan đến hành vi điều chỉnh lợi nhuận, từ đó giúp cho những người sử dụng thông tin về lợi nhuận của doanh nghiệp sẽ có cái nhìn tổng quát hơn và có thể đánh giá đúng tình trạng của doanh nghiệp nhằm giảm thiểu rủi ro đầu tư.

**Mục đích đề tài**

Đề tài tập trung nghiên cứu hành vi điều chỉnh lợi nhuận tại các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Liên quan đến mục tiêu nghiên cứu, câu hỏi đặt ra là:

 Liệu rằng, có hay không hành vi điều chỉnh lợi nhuận từ những nhà quản lý tại các công ty trên thị trường chứng khoán Việt Nam để đáp ứng sự kỳ vọng của thị trường vốn, ràng buộc pháp lý và lợi ích của nhà quản lý?

 Để trả lời câu hỏi trên, đề tài đã thực hiện nghiên cứu:

 Dựa trên số liệu thu nhập được từ các báo cáo tài chính và những thông tin đã được công bố của các công ty niêm yết trên hai sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam (HOSE và HNX), phân loại theo ngành, trong khoảng thời gian 5 năm (2010, 2011, 2012, 2013, 2014) và đồng thời sử dụng các mô hình đo lường thích hợp để trả lời câu hỏi: “Có hay không hành vi điều chỉnh lợi nhuận của nhà quản lý tại các công ty trên thị trường chứng khoán Việt Nam?”.

**Phạm vi và đối tượng nghiên cứu**

Tại Việt Nam, các công ty cổ phần niêm yết trên thị trường chứng khoán bắt buộc phải công khai số liệu kế toán theo quy định của Nhà nước. Tuy nhiên, các loại hình doanh nghiệp khác như công ty tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh, công ty FDI hay thậm chí cả những công ty Nhà nước đều không bị ràng buộc bởi những quy định trên. Chính vì sự hạn chế về thông tin được công bố từ những doanh nghiệp, nên đề tài chỉ khảo sát và thu thập thông tin từ các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam để phục vụ cho nghiên cứu hành vi điều chỉnh lợi nhuân.

 Theo như dự kiến của đề tài, số liệu khảo sát cho nghiên cứu là toàn bộ các doanh nghiệp đã hoạt động kinh doanh trong khoảng thời gian tối thiểu là 5 năm kể từ ngày 01/01/2010 và không có giới hạn cho việc đã niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam bao nhiêu lâu. Điều này phù hợp với nội dung đề tài do không chỉ khi niêm yết thì hành vi điều chỉnh lợi nhuận mới xảy ra; có khả năng trước khi IPO thì doanh nghiệp đã thực hiện hành vi làm đẹp báo cáo tài chính để nâng cao kết quả đấu giá chứng khoán khi niêm yết. Mặt khác, không phải ngành nghề nào cũng được chọn để thực hiện nghiên cứu. Các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực có hoạt động đặc thù như ngân hàng, quỹ đầu tư và công ty bảo hiểm không nằm trong đối tượng được khảo sát vì quy mô và lĩnh vực hoạt động của những doanh nghiệp này có sự khác biệt so với những doanh nghiệp khác đồng thời chịu sự quản lý riêng biệt của Nhà nước.

**Phương pháp nghiên cứu**

Để hoàn thành bài nghiên cứu, nhóm thực hiện nghiên cứu định lượng và phân tích hồi quy cùng với sự trợ giúp của phần mềm SPSS bên cạnh hai mô hình chính là mô hình Jones (1991) và mô hình Jones điều chỉnh (1995).

**Kết quả nghiên cứu**

Sau khi nghiên cứu 200 doanh nghiệp thuộc 8 ngành khác nhau đang niêm yết trên thị trường chứng khoán, nhóm rút ra kết luận: hầu hết các doanh nghiệp được nghiên cứu đều có hành vi điều chỉnh lợi nhuận trong khoảng thời gian từ năm 2011 đền năm 2014. Tùy theo đặc điểm của từng ngành và quy mô của từng doanh nghiệp mà họ có thể điều chỉnh tăng, điều chỉnh giảm hoặc có thể vừa điều chỉnh tăng vừa điều chỉnh giảm.

Sau đó, để đánh giá độ chính xác của các nhận định mà đề tài nghiên cứu đã đề cập phía trên, nhóm sẽ thực hiện kiểm định ba giả thuyết sau:

1. Các doanh nghiệp trên thị trường chứng khoán Việt Nam có điều chỉnh lợi nhuận.
2. Việc điều chỉnh lợi nhuận là không trọng yếu vì tất cả các báo cáo tài chính đã được kiểm toán.
3. Sự điều chỉnh lợi nhuận được thực hiện theo xu hướng điều chỉnh tăng.

 Hay nói cách khác, nhóm sẽ đi tìm đáp án cho ba câu hỏi dưới đây:

* 1. Có hay không việc điều chỉnh hành vi lợi nhuận của các doanh nghiệp trên thị trường chứng khoán Việt Nam?
	2. Việc điều chỉnh lợi nhuận có trọng yếu hay không?
	3. Việc điều chỉnh lợi nhuận là điều chỉnh tăng hay giảm?

Thông qua việc thực hiện các kiểm định phù hợp, nhóm có kết luận :

1. Các công ty niêm yêt trên thị trường chứng khoán Việt Nam đều có hành vi điều chỉnh lợi nhuận với mức trọng yếu là 5%.
2. Qua kết quả kiểm định, giả thuyết của bài nghiên cứu là đúng khi xét mức trọng yếu của đề tài là 5%. Nhìn chung, báo cáo tài chính đã kiểm toán của các công ty trên sàn chứng khoán không cho thấy họ có điều chỉnh lợi nhuận hoặc là có điều chỉnh trong 1 năm sau đó lại điều chỉnh ngược lại cho các năm sau.
3. Các công ty trên sàn chứng khoán đều có hành vi điều chỉnh tăng lợi nhuận với 0.022 <$\frac{DA}{A}$< 0.048 (độ tin cậy là 95%).

**Hạn chế**

 Hạn chế của nghiên cứu này là mẫu nghiên cứu không lấy hết được tất cả các công ty của các ngành làm cho kết quả nghiên cứu của đề tài phần nào bị ảnh hưởng.

**Hướng nghiên cứu tiếp theo**

 Là tiền đề để nhóm thực hiện nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến hành vi diều chỉnh lợi nhuận của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam.